

Bản án số: 116/2025/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thanh Hải**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Bà **Phan Thị Bích**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lương Phương Thảo** - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thu Hằng** và ông **Nguyễn Đình Lý** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/HSST ngày 15/8/2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227a/2025/QĐXXST-HS ngày 05/9/2025 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐỨC TH; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 02 năm 2004; nơi thường trú: Tổ dân phố 13, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là Thôn 13, xã NH, tỉnh Q). Nơi ở: Số 44, Cọ xanh 7, khu V2, xã LH, huyện G, tỉnh HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY). giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Đức T4, sinh năm 1974, con bà Châu Thị Y, sinh năm 1979. Vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P, có mặt.

2. NGUYỄN BẢO Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 6 năm 2004; nơi thường trú: Tổ dân phố NN, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là Thôn NN, xã NH, tỉnh Q). Nơi ở: Số 44 đường Cọ Xanh 7, khu V2, xã LH, G, HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY). Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1980, con bà Tống Thị G, sinh năm 1982; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/9/2020 bị Công an thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính số 23/QĐ-XPHC bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P, có mặt

3. NÔNG VĂN KH; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 18 tháng 5 năm 2005; nơi thường trú: Thôn Đ, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Q (nay là thôn Đ, xã Phú Lâm, tỉnh Q); nơi ở: số 44, Cọ xanh 7, V2, xã LH, huyện G, tỉnh HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY). Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nông Văn Tr3, sinh năm 1969 con bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/02/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội Trộm cắp tài sản (thời điểm bị kết án Nông Văn Kh dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 BLHS)

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P, có mặt

4. ĐỖ THÀNH TR; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20 tháng 5 năm 2005; nơi thường trú: Thôn Y, xã TT, huyện NH, tỉnh Q (nay là thôn Y, xã NH, tỉnh Q); nơi ở: số 44, Cọ xanh 7, V2, xã LH, huyện G, tỉnh HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY); giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Trung K, sinh năm 1975, con bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P, có mặt

5. NGUYỄN HỮU A; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1996; nơi thường trú: Tổ dân phố Tân Phúc, phường Ngô Quyền, thành phố V, tỉnh V3 (nay là Tổ dân phố Tân Phúc, phường V3, tỉnh P). Nơi ở: Số nhà 101, đường Trần Nhân Tông, Khu 8, phường Hải Hòa, thành phố C3, tỉnh Q3 (nay là Số nhà 101, Khu 8, phường C3 1, tỉnh Q3); giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu Học (Đã chết), con bà Nguyễn Thị H5, sinh năm 1974; có vợ là Nghiêm Thị P3, sinh năm 1998 (Đã ly hôn năm 2018) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/04/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P, có mặt

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Th và bị cáo Nguyễn Bảo Q:**

- Luật sư Nông Văn Việt, sinh năm 1966; Luật sư Đàm Quốc Cường, sinh năm 1976 - Công ty luật Quốc Cường, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: đường Lý Quốc Sư, tổ 17, phường Phan Thiết, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (nay là phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang), có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Đình H1 – SN 2003, Nơi ĐKKH: Thôn HA, xã S1, H. GB, tỉnh B (nay là Thôn HA, xã Đông Cứu, tỉnh B), vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Anh T1 - SN 1977, trú tại: Khu Đình Cả, xã Phương Vĩ, huyện K, tỉnh P (nay là xã Tiên Lương, tỉnh P), vắng mặt.

3. Anh Phạm Đăng D1 - SN 1973, trú tại: Số 8, ngách 2, Ngõ 26, phố Chùa Thông, P. Tr Hưng, TX Sơn Tây, TP H2 (nay là P. Tùng Thiện, TP H2), vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Hùng P1 - SN 2007, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Giã Vạn, huyện V2, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã V2, Khánh Hòa), vắng mặt.

5. Anh Phạm Văn T1 - SN 1981, Tổ 22, khu 2, phường HK, Thành phố L3, tỉnh Q (nay là phường Việt Hưng, Q), vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị L1 - SN 1971, trú tại: Số 1498, đường Hùng Vương, phường GC, TP V, tỉnh P (Nay là P. V, tỉnh P) , vắng mặt.

7. Anh Đinh Văn Th1 - SN 1985, trú tại: phường TM, thành phố D, tỉnh D (nay là phường TM, TP H), vắng mặt.

8. Anh Cao Minh D1 -SN 1985, trú tại: Ấp Phước Điền, xã L, huyện Đông Hải, tỉnh L1 (nay là xã Đông Hải, t M2), vắng mặt.

9. Anh Đinh Khắc Đ1 - SN 1982 trú tại: Khu phố 3, phường Thi Sơn, thị xã Kim Bảng, Hà Nam (nay là phường Kim Bảng 3, tỉnh Ninh Bình), vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Hoài L1 - SN 1976, trú tại: Số 2030, Ấp Hòa Thạnh B, xã Lương Hòa, huyện G1, tỉnh B3 (nay là xã Lương Hòa, tỉnh V2), vắng mặt.

11. Anh Nguyễn Đức N1 - SN 1989, trú tại: Ấp Bình Cả 2, xã Đ2 Hạ, huyện Đ2, tỉnh LA (nay là xã Đ2, tỉnh N3), vắng mặt.

12. Anh Nguyễn Văn T1 - SN 1972, trú tại: 2002, tổ 8, ấp Thuận Phú B, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh V2 (nay là P. Bình Minh, tỉnh V2), vắng mặt.

13. Anh Văn Đình B1 - SN 1970, trú tại: Nam Đoài, xã Châu Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh H3 (nay là xã M2, tỉnh H3), vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Châu Thị Y, SN 1979; địa chỉ: TDP 13, Thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là xã Nà Hang, tỉnh Q), có mặt.

2. Bà Tống Thị G, sinh năm 1982; địa chỉ: TDP NN, TT NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là xã NH, tỉnh Q), có mặt.

3. Anh Đỗ Trung K, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Y, xã TT, huyện NH, tỉnh Q (nay là xã NH, tỉnh Q), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Th - Sinh năm 2004, thường trú tại: Tổ dân phố 13, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là Thôn 13, xã NH, tỉnh Q) làm nghề lao động tự do, khi truy cập vào mạng xã hội được biết về việc làm lễ nổi kéo tình duyên bằng cách làm bùa

theo phong tục người dân tộc Mường của ông Bùi Văn Minh trú tại xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H (nay là xóm M, xã C, tỉnh P) và thấy có nhiều người tin tưởng nhắn tin, hỏi và nhờ làm lễ. Qua tìm hiểu, Nguyễn Đức Th được một người đàn ông tên Nguyễn Đình Th hướng dẫn, cung cấp kịch bản và trang Fanpage “Thầy Minh Làm Bùa Yêu Miễn Phí” để khi có người hỏi thì tư vấn cho khách hàng có nhu cầu làm “Bùa yêu” trên mạng xã hội Facebook. Nguyễn Đức Th đã dùng các Video giới thiệu về “Thầy Minh”, sử dụng trang Fanpage “Thầy Minh Làm Bùa Yêu Miễn Phí” và chạy quảng cáo nhằm thu hút khách hàng có nhu cầu đặt bùa yêu thì để lại số điện thoại dưới phần bình luận, sau đó liên hệ với khách hàng để tư vấn làm bùa và lừa chiếm đoạt số tiền chuyển làm lễ “cắt duyên âm”, “làm bùa yêu”...

Tháng 6/2024, Nguyễn Đức Th rủ bạn là Nguyễn Bảo Q - Sinh năm 2004, trú tại: Tổ dân phố NN, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q (nay là Thôn NN, xã NH, tỉnh Q) và Đỗ Thành Tr - Sinh năm 2005, trú tại: Thôn Y, xã TT, huyện NH, tỉnh Q (nay là thôn Y, xã NH, tỉnh Q) tham gia lừa đảo với phương thức làm bùa yêu. Nguyễn Đức Th chỉ đạo Q thay đổi tên tài khoản Zalo "Bảo Q" đăng ký số điện thoại 0983270121 thành “Bùi Văn Minh” và đổi ảnh đại diện thành hình ảnh chụp của thầy Bùi Văn Minh, ảnh nền là hình ảnh “Thầy Minh” đang làm lễ (có sẵn trên Fanpage). Sau đó, vào trang Fanpage “Thầy Minh Làm Bùa Yêu Miễn Phí” tìm số điện thoại trong phần bình luận của những người có nhu cầu làm "bùa yêu" rồi dùng Zalo “Bùi Văn Minh” để kết bạn, tư vấn làm bùa yêu với giá tiền từ 300.000 đồng đến 2.000.000 đồng và yêu cầu khách hàng chuyển tiền vào số tài khoản ngân hàng Agribank 8105333369999 của Nguyễn Bảo Q để làm lễ.

Tháng 9/2024, Đỗ Thành Tr về quê ở Q sinh sống còn Nguyễn Đức Th cùng Nguyễn Bảo Q xuống sinh sống tại Vinhomes 1, huyện Gia Lâm, Thành phố H2 (nay là xã Gia Lâm, Thành phố H2). Đến tháng 11/2024, Nông Văn Kh - Sinh năm 2005, trú tại: thôn Đ, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Q (nay là Thôn Đ, xã Phú Lâm, tỉnh Q) là em của Ma Thị N – Sinh năm 1999 (người sống như vợ chồng với Nguyễn Đức Th) xin Nguyễn Đức Th vào làm cùng và được Th đồng ý, Nông Văn Kh xuống H2 ở cùng Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q tại Vinhomes 1, huyện Gia Lâm, Thành phố H2 (nay là xã Gia Lâm, thành phố H2) để thực hiện hành vi lừa đảo qua mạng thông qua phương thức làm bùa yêu. Cuối tháng 01/2025, Đỗ Thành Tr từ quê xuống H2 đến xin ở cùng Nguyễn Đức Th và tiếp tục tham gia việc lừa đảo bùa yêu trên mạng. Ngày 05/02/2025, Nguyễn Đức Th chuyển về sinh sống tại số nhà 44, Cọ xanh 7, Vinhomes OceanPark 2, xã LH, huyện G, tỉnh HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY). Tại đây nhóm của Nguyễn Đức Th gồm: Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr và Nguyễn Đức Th gặp Nguyễn Hữu A - Sinh năm: 1996, trú tại: Tổ dân phố Tân Phúc, Phường Ngô Quyền, Thành phố V, tỉnh V3 (nay là Tổ dân phố Tân Phúc, Phường V3, tỉnh P) và cùng nhau tiếp tục bàn bạc thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng qua hình thức làm bùa yêu.

Theo thỏa thuận thống nhất, Nguyễn Hữu A và Nguyễn Đức Th xây dựng 13 kịch bản lừa đảo chuyển vào Telegram tên “yasuo” trên máy tính DELL. Đỗ Thành Tr sử dụng Telegram “A Tr Tráng”, Nông Văn Kh sử dụng telegram tên “NV Kh” truy cập vào Telegram “yasuo” học kịch bản để tiến hành việc lừa đảo. Nguyễn Hữu

A có nhiệm vụ quản lý Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr. Nguyễn Đức Th tiếp tục bán hàng ở tầng một làm bình phong che mắt. Nguyễn Hữu A và Nguyễn Đức Th bàn nhau sẽ chia cho Nguyễn Bảo Q là 20%, Đỗ Thành Tr là 20% trên tổng số tiền lừa đảo chiếm đoạt được, Nông Văn Kh là 5% trên một khách hàng lừa được. Để che giấu hành vi vi phạm, Nguyễn Hữu A chỉ đạo Nông Văn Kh lên mạng kết bạn làm quen và mượn tài khoản của người quen biết trên mạng để nhận tiền người bị lừa đảo (khách) chuyển đến. Nông Văn Kh sử dụng Facebook “NV Kh” truy cập mạng xã hội và làm quen với Hoàng Yến N - Sinh năm 2008, trú tại: Phường An Tường, Thành phố Q, tỉnh Q (có tài khoản Facebook tên “Yến Nhi” và “Nhi Xinh”) và mượn tài khoản của Hoàng Yến N để nhận tiền do người khác chuyển đến, nhưng không nói cho Nhi biết để làm gì. Hoàng Yến N sử dụng tài khoản TECHCOMBANK số 49541261208 tên LUONG THI DUNG (là tài khoản của mẹ đẻ của Nhi là chị Lương Thị D – Sinh năm 1981 cho Nhi quản lý) để nhận tiền người bị hại chuyển đến. Hàng ngày khi kết thúc giao dịch, Nông Văn Kh sẽ nhắn số tài khoản do Nguyễn Hữu A cung cấp để Hoàng Yến N để chuyển tiền theo số tài khoản Nông Văn Kh cung cấp. Sau đó Nguyễn Hữu A, Nguyễn Đức Th rút ra phục vụ việc chi tiêu chung cho cả nhóm.

Để nhiều người tin tưởng trong quá trình thực hiện hành vi lừa đảo các bị cáo đã chỉnh sửa, làm căn cước giả mang tên Bùi Văn Minh và yêu cầu khách gửi áo đến địa chỉ thầy Bùi Văn Minh ở xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H (nay là xóm M, xã C, tỉnh P). Sau này các bị cáo thay hình ảnh đại diện trên Zalo, Facebook là hình ảnh thầy Bùi Văn Hải ở xóm Thượng Bàu, xã Xuất Hóa, huyện L, tỉnh H (nay là xóm Thượng Bàu, xã Yên Phú, tỉnh P) để tiếp tục lừa đảo, các bị cáo tìm các video cúng trên Tiktok tải về máy vi tính nhãn hiệu DELL, dùng phần mềm Capcut để ghép giọng nói về việc làm lễ gửi video cho người muốn làm lễ để tạo niềm tin với bị hại rồi yêu cầu họ chuyển tiền vào tài khoản MB Bank số 036518176 của MA THI NHAN, tài khoản Agribank số 8105333369999 và Sacombank số 060328026492 của Nguyễn Bảo Q. Sau đó các bị cáo rút tiền ra phục vụ chi tiêu chung cho cả nhóm.

Với phương thức như trên, từ tháng 10/2024 đến ngày 19/02/2025, Nguyễn Đức Th cùng đồng phạm đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 13(*mười ba*) bị hại với tổng số tiền là 137.370.000 đồng (*Một trăm ba mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng*), cụ thể như sau:

(1). Bị hại Nguyễn Đình H1 - Sinh năm 2003, nơi đăng ký thường trú: Thôn HA, xã S1, huyện GB, tỉnh B (nay là Thôn HA, xã Đông Cứu, tỉnh B) muốn làm bùa nínu kéo tình duyên với bạn gái. Khoảng tháng 12/2024, sau khi tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook và nhắn tin trao đổi trên trang Fanpage “Thầy Minh Làm Bùa Yêu Miễn Phí” và Zalo “Bùi Văn Minh” sau này là trang Fanpage “Thầy Bùi Văn Hải làm bùa yêu Miễn Phí”, và Zalo “Bùi Văn Hải” số điện thoại 0983270121 sau này là các số 0362993792, 0358260915, 0369035766, 0362993792, 032546432 của nhóm Nguyễn Đức Th. Quá trình nói chuyện, anh Nguyễn Đình H1 do tin tưởng các thông tin do Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q và Nông Văn Kh đưa ra nên đã nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của các bị cáo cung cấp với tổng số tiền bị lừa

là 13.950.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng MB bank số 0365181766 mang tên MA THI NHAN số tiền 3.800.000.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) và chuyển vào tài khoản Agribank số 8105333369999 mang tên NGUYEN BAO QUOC số tiền 10.150.000 đồng (Mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

(2). Bị hại Nguyễn Anh T1 - Sinh năm 1977, trú tại: Khu Đình Cả, xã Phượng Vĩ, huyện K, tỉnh P (nay là xã Tiên Lương, tỉnh P) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Nông Văn Kh đưa ra nên từ ngày 06/11/2024 đến ngày 10/11/2024, Nguyễn Anh T1 đã 03 lần chuyển tiền vào tài khoản Agribank 8105333369999 của Nguyễn Bảo Q với tổng số tiền là 400.000 đồng.

(3). Bị hại Phạm Đăng D1 - Sinh năm 1973, trú tại: Số 8, ngách 2, Ngõ 26, phố Chùa Thông, phường Tr Hưng, thị xã Sơn Tây, Thành phố H2 (nay là phường Tùng Thiện, Thành phố H2) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Nguyễn Bảo Q đưa ra nên từ ngày 12/10/2024 đến ngày 17/01/2025, Phạm Đăng D1 sử dụng tài khoản cá nhân chuyển 21 lần với tổng số tiền 17.970.000 đồng vào tài khoản Agribank 8105333369999 của Nguyễn Bảo Q. Sau đó các bị cáo do sợ bị tố giác nên đã chuyển trả lại toàn bộ số tiền trên cho anh Phạm Đăng D1.

(4). Bị hại Nguyễn Hùng P1 - Sinh năm 2007, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Giã Vạn, huyện V2, tỉnh Khánh Hòa (nay là xã V2, tỉnh Khánh Hòa) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q và Nông Văn Kh đưa ra nên từ ngày 15/12/2024 đến ngày 21/01/2025, Nguyễn Hùng P1 đã 28 lần giao dịch chuyển tiền từ tài khoản Vietcombank số 1050588849 đứng tên Nguyễn Hùng P1 đến số tài khoản Agribank số 8105333369999 của đứng tên Nguyễn Bảo Q với tổng số tiền là 89.200.000 đồng (Tám mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng).

(5). Bị hại Phạm Văn T1 - Sinh năm 1981, Tổ 22, khu 2, phường HK, Thành phố L3, tỉnh Q3 (nay là phường Việt Hưng, tỉnh Q3) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th đưa ra nên vào các ngày 15 và ngày 16/11/2024, Phạm Văn T1 dùng tài khoản Vietcombank số 2827194926 chuyển tiền vào tài khoản Agribank của Nguyễn Bảo Q với tổng số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

(6). Bị hại Nguyễn Thị L1 - Sinh năm 1971, trú tại: Số 1498, đường Hùng Vương, phường GC, Thành phố V2, tỉnh P (Nay là Phường V2, tỉnh P) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Nguyễn Bảo Q đưa ra nên từ ngày 31/10/2024 đến 06/01/2025, Nguyễn Thị L1 chuyển khoản 03 lần với tổng số tiền 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) vào tài khoản Agribank của Nguyễn Bảo Q.

(7). Bị hại Đinh Văn Th1 - Sinh năm 1985, trú tại: phường TM, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (nay là phường TM, thành phố HP) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Bảo Q, Nguyễn Đức Th và Nông Văn Kh đưa ra nên đã chuyển tổng số tiền 1.800.000 đồng, cụ thể ngày 23/01/2025, Đinh Văn Th1 chuyển 1.500.000 đồng vào tài khoản Agribank của Nguyễn Bảo Q và ngày 07/02/2025, chuyển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản mang tên LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng.

Ngoài ra Đinh Văn Th1 còn khai báo nhiều lần nhờ người khác chuyển tiền vào tài khoản Agribank, Sacombank của Nguyễn Bảo Q và tài khoản MB Bank của Lương Thị D với số tiền khoảng 10 triệu đồng. Tuy nhiên không nhớ tài khoản chuyển tiền, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định các giao dịch này.

(8). Bị hại Cao Minh D1 - Sinh năm 1985, trú tại: Ấp Phước Điền, xã L, huyện Đông Hải, tỉnh L1 (nay là xã Đông Hải, tỉnh M2) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Nông Văn Kh đưa ra nên ngày 03/02/2025 Dương đã dùng tài khoản BIDV số 7850741683 chuyển tiền số tiền 600.000 đồng vào tài khoản LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng.

(9). Bị hại Đinh Khắc Đ1 - Sinh năm 1982 trú tại: Khu phố 3, phường Thi Sơn, thị xã Kim Bảng, Hà Nam (nay là phường Kim Bảng 3, tỉnh Ninh Bình) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Nguyễn Bảo Q đưa ra nên từ 08/02/2025 đến ngày 14/02/2025, Đinh Khắc Đ1 đã dùng tài khoản Vietcombank số 7041013237181 để chuyển 03 lần với số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản mang tên LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng.

(10). Bị hại Nguyễn Hoài L1 - Sinh năm 1976, trú tại: Số 2030, Ấp Hòa Thạnh B, xã Lương Hòa, huyện G1, tỉnh B3 (nay là xã Lương Hòa, tỉnh V2) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Đỗ Thành Tr đưa ra nên ngày 17/02/2025, Nguyễn Hoài L1 đã 02 lần nhờ tài khoản ngân hàng của người khác để chuyển số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đến tài khoản TechcomBank mang tên LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng.

(11). Bị hại Nguyễn Đức N1 - Sinh năm 1989, trú tại: Ấp Bình Cả 2, xã Đ2 Hạ, huyện Đ2, tỉnh LA (nay là xã Đ2, tỉnh N3) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Đỗ Thành Tr đưa ra nên ngày 17/02/2025 Nguyễn Đức N1 chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) từ số tài khoản 5174160031551410 Ngân hàng Sacombank đến tài khoản LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng.

(12). Bị hại Nguyễn Văn T1 - Sinh năm 1972, trú tại: 2002, tổ 8, ấp Thuận Phú B, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh V2 (nay là phường Bình Minh, tỉnh V2) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Đỗ Thành Tr đưa ra nên trong thời gian từ ngày 08/02/2025 đến ngày 17/02/2025, Nguyễn Văn T1 đã thông qua tài khoản Vietcombank số 1017370265 mang tên Võ Văn Liêm chuyển vào tài khoản LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng 04 lần với tổng số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

(13). Bị hại Văn Đình B1 - Sinh năm 1970, trú tại: Nam Đoàn, xã Châu Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh H3 (nay là xã M2, tỉnh H3) do tin tưởng vào các thông tin mà Nguyễn Đức Th và Đỗ Thành Tr đưa ra nên đã chuyển tiền vào tài khoản LUONG THI DUNG do Hoàng Yến N là bạn của Nông Văn Kh sử dụng 02 lần với tổng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) vào các ngày 10/02/2025 và ngày 18/02/2025.

Ngày 17/04/2025, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh H (nay là Công an tỉnh P) ra Quyết định trưng cầu giám định số: 67/QĐ-ANĐT-Đ2, Trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H (nay là Công an tỉnh P) giám định kỹ thuật số và điện tử (*giám định điện thoại Redmi thu giữ của Nguyễn Hữu A*). Nội dung giám định: Khôi phục trích xuất dữ liệu nhật ký cuộc gọi (Thoại, Facebook, Zalo, Viber, Telegram...) tin nhắn, cuộc hội thoại qua các ứng dụng như Facebook, Zalo, Viber, Telegram...; Danh bạ điện thoại, tệp tin hình ảnh, tệp tin văn bản được lưu trong điện thoại gửi giám định.

Ngày 26/5/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H có kết luận giám định số: 275/KL-KTHS: “Trích xuất được 2.509 tin nhắn (gồm: 230 tin nhắn SMS, 01 tin nhắn MMS, 2.213 tin nhắn trong ứng dụng Facebook Messenger, 65 tin nhắn trong ứng dụng Telegram); 1.232 liên hệ (gồm: 160 liên hệ trong Tài khoản Google, 452 liên hệ trong ứng dụng Telegram, 620 liên hệ trong ứng dụng Facebook Messenger); 980 nhật ký cuộc gọi (gồm: 593 nhật ký cuộc gọi trong tài khoản Google, 385 nhật ký cuộc gọi trong ứng dụng Facebook Messenger, 02 nhật ký cuộc gọi trong ứng dụng Telegram); 32.814 tệp tin hình ảnh (Chi tiết thể hiện trong tệp tin: “TRICH XUAT.rar” lưu trữ trong USB gửi kèm theo hồ sơ vụ án).

Về vật chứng vụ án, cơ quan điều tra thu giữ:

- + 01 (Một) Máy tính nhãn hiệu DELL màu đen thu giữ của Nguyễn Đức Th.
- + 01 (Một) Điện thoại SamSung Note 9 màu vàng đồng, bên trong có 01 sim số 0362993792 thu giữ của Đỗ Thành Tr.
- + 01 (Một) Điện thoại TECNO SPARK màu xanh, bên trong có sim số 0325464328 thu giữ của Đỗ Thành Tr.
- + 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12, màu xanh bên trong có 01 sim số 087774780 thu giữ của Nguyễn Hữu A.
- + 01 (một) file ghi âm được lưu trên đĩa DVD-R có nội dung trao đổi làm bùa yêu do bị hại Nguyễn Đình H1 giao nộp.
- + 18 (Mười tám) Bưu kiện do ông Bùi Văn Minh giao nộp.
- *Dữ liệu trích xuất lưu trữ dữ liệu điện tử bao gồm:*
 - + Đĩa DVD- R lưu trữ giọng nói ông Bùi Văn Hải, ông Bùi Văn Minh và giọng nói các bị cáo.
 - + Tài liệu khai thác trích xuất từ thiết bị điện tử: 01 USB nhãn hiệu Kingston lưu trữ dữ liệu trích xuất từ điện thoại Redmi của Nguyễn Hữu A.
 - + Đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu trích xuất từ máy tính nhãn hiệu Dell ; điện thoại SamSung Note 9, TECNO SPARK

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu trắng và 01 sim số 0345323556 tạm giữ của Nguyễn Đức Th. Kết quả điều tra xác định chiếc điện thoại di động trên là của Bùi Thị Lan Anh – Sinh năm 2008, trú tại: Thôn Rì, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh H (nay là xã Lạc Thủy, tỉnh P) là người sống cùng nhà

với Nguyễn Đức Th, Ma Thị N tại số nhà 44, Cọ xanh 7, V2, xã LH, huyện G, tỉnh HY (nay là xã Nghĩa Trụ, tỉnh HY). Ngày 18/6/2025, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh H(nay là Công an tỉnh P) đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị Lan Anh.

*** Trách nhiệm dân sự.**

Các bị cáo đã lừa đảo đối với 13 bị hại, chiếm đoạt tổng số tiền 137.370.000 đồng. Trong đó có 07 bị hại có đề nghị các bị cáo trả lại tổng số tiền 112.200.000 đồng, cụ thể:

- + Nguyễn Đình H1 đề nghị hoàn trả số tiền 13.950.000 đồng;
- + Nguyễn Anh T1 đề nghị hoàn trả số tiền 400.000 đồng;
- + Đinh Văn Th1 đề nghị hoàn trả số tiền 1.800.000 đồng;
- + Nguyễn Hoài L1 đề nghị hoàn trả số tiền 500.000 đồng;
- + Phạm Văn T1, đề nghị hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng;
- + Nguyễn Thị L1, đề nghị hoàn trả 1.350.000 đồng;
- + Nguyễn Hồng Phúc đề nghị hoàn trả 89.200.000 đồng;
- Các bị hại còn lại không đề nghị các phải bồi thường, khắc phục hậu quả.

Các bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả tổng số tiền 63.000.000 đồng, cụ thể như sau: Gia đình Nguyễn Đức Th đã nộp: 40.000.000 đồng; Gia đình Nông Văn Kh đã nộp: 3.000.000 đồng; Gia đình Đỗ Thành Tr đã nộp 10.000.000 đồng; Gia đình Nguyễn Bảo Q đã nộp: 10.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSPT-P1 ngày 13/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố: Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 174 Bộ luật Hình sự; Truy tố Nguyễn Hữu A, Đỗ Thành Tr về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P: Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đức Th từ 4 năm đến 4 năm 6 tù; xử phạt Nguyễn Bảo Q từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù; xử phạt Nông Văn Kh từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2025.

- Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Thành Tr từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2025.

- Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Hữu

A từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/04/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo liên đới bồi thường cho các bị hại số tiền 112.200.000đ

Về xử lý vật chứng, án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q trình bày: Bị cáo Th và bị cáo Q đã cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự liên kết chặt chẽ, hành vi phạm tội kéo dài nhưng chưa bị xử phạt hành chính nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết phạm tội có tổ chức và phạm tội nhiều lần. Số tiền của bị hại Dũng, sau khi nhận được tiền của anh Dũng, các bị cáo đã chuyển khoản lại ngay trả cho anh Dũng nên đề nghị không tính vào số tiền các bị cáo phạm tội. Bị cáo Th, Q có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 BLHS, đề nghị hội đồng cho bị cáo mức hình phạt dưới khung và cho hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Những người tham gia tố tụng là bị hại đã được tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt, xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai, tại phiên tòa không ai có ý kiến hoãn phiên tòa nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên là đúng theo Điều 291, 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2024 đến ngày 19/02/2025, các bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr đã thực hiện hành vi lừa đảo 13 bị hại chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền là 137.370.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng) đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân các bị cáo. Các bị cáo thực hiện hành vi có sự liên kết chặt chẽ, có sự bàn bạc phân công vai trò cụ thể của mỗi thành viên thực hiện từng khâu của tội phạm, dưới sự điều khiển của người đứng đầu là Nguyễn Đức Th, số tiền chiếm đoạt dùng để chi tiêu chung cho cả nhóm. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội “*Có tổ chức*”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh đưa ra thông tin gian dối về việc làm bù ya yêu để chiếm đoạt của 13 bị hại với tổng số tiền là 137.370.000 đồng, do đó các bị cáo Th, Q, Kh còn phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh tại địa phương, các bị cáo là những thanh niên tuổi đời còn trẻ, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức pháp luật, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động nên đã nhiều lần thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản các bị hại. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đánh giá vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm có tính tổ chức, có sự phân công công việc cụ thể cho từng bị cáo nên cần phải cá thể hóa vị trí, vai trò của từng bị cáo.

Nguyễn Đức Th là rủ rờ các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, là người chủ mưu, cầm đầu, tổ chức và cũng là người thực hành tích cực việc chiếm đoạt 137.370.000 đồng của 13 bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính và có mức hình phạt cao hơn các đồng phạm khác.

Nguyễn Bảo Q với vai trò là người thực hành, từ ngày 12/10/2024 đến ngày 18/02/2025 đã cùng Kh, Tr trực tiếp sử dụng số điện thoại và tài khoản ngân hàng của mình lừa đảo, chiếm đoạt của 13 bị hại với số tiền 137.370.000 đồng. Bị cáo Nông Văn Kh với vai trò là người thực hành, từ tháng 11/2024 đến ngày 18/02/2025, đã trực tiếp gọi điện cho các bị hại; mượn, sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank mang tên LUONG THI DUNG của Hoàng Yến N để nhận tiền do lừa đảo mà có của 13 bị hại chiếm đoạt 137.370.000 đồng. Do đó bị cáo Q, bị cáo Kh phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo Th.

Bị cáo Đỗ Thành Tr tham gia vào nhóm lừa đảo của Nguyễn Đức Th từ ngày 31/01/2025, đến ngày 18/02/2025, Tr đã trực tiếp gọi điện cho 07 bị hại để chiếm đoạt tổng số tiền 8.000.000. Nguyễn Hữu A tham gia từ ngày 08/02/2025 với vai trò là người giúp sức tích cực, đã xây dựng kịch bản và bàn bạc với bị cáo Th để hướng dẫn

các bị cáo khác thực hiện hành vi lừa đảo nên bị cáo Tr, bị cáo Anh phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt bổ sung.

Về nhân thân:

- Các bị cáo Nguyễn Đức Th, Đỗ Thanh Tr, Nguyễn Hữu A là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo Nguyễn Bảo Q: Ngày 20/9/2020 bị Công an thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính số 23/QĐ-XPHC bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác.

- Bị cáo Nông Văn Kh: Ngày 14/02/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Q xử phạt 09 chín tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội Trộm cắp tài sản (thời điểm bị kết án Nông Văn Kh dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 Bộ luật hình sự)

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr đã ra Cơ quan công an đầu thú và tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả, cụ thể: Gia đình Nguyễn Đức Th đã nộp: 40.000.000 đồng; Gia đình Nông Văn Kh đã nộp: 3.000.000 đồng; Gia đình Đỗ Thành Tr đã nộp 10.000.000 đồng; Gia đình Nguyễn Bảo Q đã nộp: 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, gia đình bị cáo Th xuất trình các thành tích của bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Đức Toàn được Chủ tịch tỉnh tặng bằng khen có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước năm 2001, 2022. Có mẹ đẻ là Châu Thị Y mắc bệnh hiểm nghèo, có bà nội Đỗ Thị Thơm được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng cho các bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu A cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- **Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo đã chiếm đoạt tổng số tiền 137.370.000 đồng. Trong đó có 07 bị hại có đề nghị các bị cáo trả lại tổng số tiền 112.200.000 đồng, cụ thể:

- + Nguyễn Đình H1 đề nghị hoàn trả số tiền 13.950.000 đồng;
- + Nguyễn Anh T1 đề nghị hoàn trả số tiền 400.000 đồng;
- + Đinh Văn Th1 đề nghị hoàn trả số tiền 1.800.000 đồng;
- + Nguyễn Hoài L1 đề nghị hoàn trả số tiền 500.000 đồng;
- + Phạm Văn T1, đề nghị hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng;
- + Nguyễn Thị L1, đề nghị hoàn trả 1.350.000 đồng;
- + Nguyễn Hồng Phúc đề nghị hoàn trả 89.200.000 đồng;

Xét yêu cầu trên là hợp pháp nên cần chấp nhận. Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường toàn bộ số tiền trên cho các bị hại.

Đối với số tiền 25.170.000đ của 06 bị hại còn lại gồm: Phạm Đăng D1; Cao Minh D1, Đinh Khắc Đ1, Nguyễn Đức N1, Nguyễn Văn T1, Văn Đình B1 không đề nghị các bị cáo phải bồi thường, khắc phục hậu quả là. Xét đây là sự tự nguyện của các bị hại nên HĐXX không buộc các bị cáo bồi thường.

Trên cơ sở yêu cầu bồi thường, số tiền bồi thường và vai trò của các bị cáo, cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường 112.200.000đ cho các bị hại, cụ thể như sau.

Bị cáo Nguyễn Đức Th phải bồi thường 42.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 40.000.000đ, còn phải bồi thường 2.000.000đ.

Bị cáo Nguyễn Q Bảo phải bồi thường 33.000.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, còn phải bồi thường 23.000.000đ

Bị cáo Nông Văn Kh phải bồi thường 30.000.000đ, đã bồi thường 3.000.000đ, còn phải bồi thường 27.000.000đ

Bị cáo Đỗ Thành Tr phải bồi thường 5.000.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, được hoàn lại 5.000.000đ

Bị cáo Nguyễn Hữu A phải bồi thường 2.200.000đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng của vụ án gồm 01 điện thoại SamSung Note 9; 01 điện thoại TECNO SPARK; 01 điện thoại Redmi 12; 01 máy tính nhãn hiệu DELL, là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Các vật chứng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu xuất hủy.

- Số tiền 63.000.000 đồng, các bị cáo Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Đỗ Thành Tr đã nộp khắc phục bồi thường cần tiếp tục lưu giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS Max màu trắng và 01 sim số 0345323556 tạm giữ của Nguyễn Đức Th. Cơ quan điều tra xác định điện thoại của Bùi Thị Lan Anh – Sinh năm 2008, trú tại: Thôn Rị, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh H (nay là xã Lạc Thủy, tỉnh P) là người sống cùng nhà với Nguyễn Đức Th, Ma Thị N. Ngày 18/6/2025, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh H(nay là Công an tỉnh P) đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị Lan Anh nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án:

- *Đối với Nguyễn Đình Th:* Quá trình điều tra vụ án, ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Đức Th về việc được Nguyễn Đình Th hướng dẫn thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản với phương thức “làm bùa yêu”, không có thêm tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Đình Th đồng phạm, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- *Đối với Ma Thị N:* sống như vợ chồng với Nguyễn Đức Th, cho Nguyễn Đức Th sử dụng tài khoản ngân hàng của mình để nhận tiền của người khác chuyển đến nhưng không được bàn bạc, không giúp sức, không tham gia cùng Nguyễn Đức Th thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

- *Đối với Hoàng Yến N:* Là người được mẹ đẻ là bà Lương Thị D cho sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank đứng tên “LUONG THI DUNG” đã cho Nông Văn Kh sử dụng tài khoản để nhận tiền của người khác chuyển đến nhưng không biết đó là do hành vi phạm tội mà có, không được hưởng lợi trong việc nhận và chuyển tiền nên không đề cập xử lý.

- *Đối với Bùi Thị Lan Anh:* Là người cho Nguyễn Đức Th mượn điện thoại, sử dụng tài khoản ngân hàng để nhận tiền của người khác nhưng không biết đó là tiền do Th lừa đảo, chiếm đoạt của người khác do vậy không đề cập xử lý.

- *Đối với 02 trường hợp:* Nguyễn Minh Phúc, sinh năm 1983, trú tại: Thôn Tân An, Eabar, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên(nay là tỉnh Đắk Lắk) và Bùi Chí Nguyên, sinh năm 1994, trú tại: Xóm Tân Quới A, phường 2, Thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng(nay là thành phố Cần Thơ) là những người có nhu cầu làm bùa yêu và được các bị cáo yêu cầu chuyển tiền để làm “bùa yêu” nhưng không chuyển tiền theo yêu cầu của các bị cáo nên không bị chiếm đoạt tài sản.

- *Đối với ông Bùi Văn Minh và ông Bùi Văn Hải:* Quá trình điều tra xác định ông Bùi Văn Minh, ông Bùi Văn Hải, là những nghệ nhân có uy tín, đều không liên quan đến hành vi lừa đảo, bị các bị cáo trong vụ án lợi dụng hình ảnh, danh tiếng và các thông tin cá nhân nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Đến nay ông Bùi Văn Minh và Bùi Văn Hải đều không có đơn tố giác do vậy không xem xét xử lý đối với các bị cáo về việc gây tổn hại đến uy tín, danh dự của người khác.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Nguyễn Hữu A, Đỗ Thành Tr** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1.1. Căn cứ điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Đức Th** 4 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/2/2025.

Xử phạt **Nguyễn Bảo Q** 3 (ba) năm 6 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/2/2025

Xử phạt **Nông Văn Kh** 3 (ba) năm 6 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/2/2025.

1.2. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Đỗ Thành Tr** 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/2/2025

1.3. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Nguyễn Hữu A** 3 (ba) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/4/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, Điều 589; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc các bị cáo **Nguyễn Đức Th, Nguyễn Bảo Q, Nông Văn Kh, Nguyễn Hữu A, Đỗ Thành Tr** phải liên đới bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 137.370.000đ. Cụ thể:

Bị cáo **Nguyễn Đức Th** phải bồi thường 42.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 40.000.000đ, còn phải bồi thường 2.000.000đ.

Bị cáo **Nguyễn Q Bảo** phải bồi thường 33.000.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, còn phải bồi thường 23.000.000đ

Bị cáo **Nông Văn Kh** phải bồi thường 30.000.000đ, đã bồi thường 3.000.000đ, còn phải bồi thường 27.000.000đ

Bị cáo **Đỗ Thành Tr** phải bồi thường 5.000.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, được hoàn lại 5.000.000đ

Bị cáo **Nguyễn Hữu A** phải bồi thường 2.200.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Bảo lưu số tiền 63.000.000 đồng** do các bị cáo nộp để đảm bảo việc thi hành án, số tiền trên hiện đang lưu giữ tại Thi hành án Dân sự tỉnh P theo ủy nhiệm chi số 22 ngày 27/8/2025 của Kho bạc nhà nước khu vực VIII giữa Công an tỉnh P và Thi hành án Dân sự tỉnh P.

*** Tịch thu sung quỹ:**

- 01 (Một) Máy tính nhãn hiệu DELL màu đen thu giữ của Nguyễn Đức Th.
- 01 (Một) Điện thoại SamSung Note 9 màu nâu đỏ, bên trong có 01 sim số 0362993792 thu giữ của Đỗ Thành Tr.
- 01 (Một) Điện thoại TECNO SPARK màu xanh, bên trong có sim số 0325464328 thu giữ của Đỗ Thành Tr.
- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12, màu xanh bên trong có 01 sim số 087774780 thu giữ của Nguyễn Hữu A.

*** Tịch thu xuất hủy:**

- **01 (Một) USB** nhãn hiệu Kingston dung lượng 4GB đã cũ, đã qua sử dụng.
- **01 (Một) Hộp catton được dán kín bên trên có ghi:** Người gửi: Nguyễn Anh T1. Điện thoại: 0366570683. Địa chỉ: Khu Đình Cả, xã Phụng Vĩ, huyện K, tỉnh P. Loại hàng gửi: áo; Người nhận: Bùi Văn Minh. Điện thoại: 0983270121. Địa chỉ nhận: Xóm Mạn, xã VS, huyện L, tỉnh H
- **01 (Một) Túi nylon màu trắng bên trên có chữ: KÍNH RÂM VIỆT PHÁP được dán kín, trên được dán giấy có ghi:** Người nhận Bùi Văn Minh 0983270121. Xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H. Người gửi: Vũ Văn Thuyết 0345421468
- **01 (Một) Túi nylon màu đỏ được dán kín, trên có ghi:** Người gửi Cao Xuân Quỳnh. Số điện thoại ***0335. Mao Yên, xã Phụng Mao 222HQV17, huyện Quế Võ, tỉnh B. Loại hàng gửi: quần áo. Người nhận: Bùi Văn Minh***0121. Xóm M.
- **01 (Một) Túi nylon màu đen được dán kín bên trên hộp ghi:** Người gửi: Nguyễn Thị L1. Địa chỉ: 1498, Hùng Vương, GC, V2, P. SĐT: 0356617335. Nội dung hàng hóa: gửi 2 áo. Người nhận: Bùi Văn Minh. Địa chỉ: Xóm Mạn, xã VS, L, H. SĐT: 0983270121, 0325464328
- **01 (Một) Túi nylon màu vàng được dán kín bên trên hộp ghi:** Người gửi: ANH TÝ***6727. Long Bình, xã An Hải, 259HNPP02, huyện Ninh Phước, Ninh Thuận. Người nhận: Thầy Minh ***121 xã VS

- **01 (Một) Túi nylon màu đen bên trên hộp ghi:** Người gửi: Đình Hoàn Địa chỉ: Nghĩa Trụ, G, HY. SĐT: 0379477472. Người nhận: Bùi Văn Minh. SĐT: 0983270121. Địa chỉ: Xóm Mận, xã VS, L, H

- **01 (Một) Túi nylon màu đen, trên có ghi:** Họ tên địa chỉ người gửi: Nguyễn Minh Phúc. TÂN AN EABAR SÔNG HÌNH PHÚ YÊN- x Sông Hình, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Số điện thoại 0972773903. Họ tên địa chỉ người nhận Thầy Minh. Điện thoại 0983270121. Xóm Mận, xã VS, huyện L, tỉnh H

- **01 (Một) Túi nylon màu đen được dán kín bên trên hộp ghi:** Tấn Tài. Địa chỉ Cam Ranh, Khánh Hòa. Số điện thoại: 0964489078. Người nhận: Bùi Văn Minh 098***121. Địa chỉ: Xóm Mận, xã VS, huyện L, tỉnh H

- **01 (Một) Hộp catton được dán kín bên trên hộp ghi:** Người gửi: Nguyễn Văn Tùng *****8865. Thôn Đa Phú, xã Hương Phú, huyện Nam Đông, Thừa thiên Huế. Người nhận: Thầy Minh***0121 Xóm Mận

- **01 (Một) Hộp catton được dán kín bên trên hộp có ghi:** Đình Văn Th1 Công ty Masan HD khu Công nghiệp Đại An, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. 0977944126. Người nhận Bùi Văn Minh. Số điện thoại: 0983270121. Xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H

- **01 (Một) Túi nylon màu xám được dán kín bên trên hộp ghi:** Người gửi: Lương Văn Bài. Địa Chỉ: Na Vác, Thanh Long, Văn Lãng, Lạng Sơn. Số điện thoại: 0363823572. Người nhận: Thầy Minh . Địa chỉ: Xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H. Điện thoại: 0983270121

- **01 (Một) Hộp catton được dán kín bên trên hộp ghi:** Người gửi: Nguyễn Minh Khánh. ĐC 83/4 N.A.N Mỹ Tho, Tiền Giang. SĐT: 0916188776. Người nhận Bùi Văn Minh. Số điện thoại: 0983270121. Xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H

- **01 (Một) Hộp catton được dán kín, trên hộp có ghi:** Người gửi: Phạm Đăng D1. Địa chỉ: 574, phố Chùa Thông, Sơn Lộc, TX Sơn Tây, TP H2. SĐT: 0912447975. Người nhận: Thầy Minh. Địa chỉ: Xóm Mận, xã VS, L, H. 0325464328

- **01 (Một) Túi nylon màu hồng. Bên trên có ghi:** Người gửi: Phạm Văn T1. Đ/c: Tổ 22, khu 2, HK, L3. Điện thoại: 0827194926. Người nhận: Bùi Văn Minh. Xóm Mận, xã VS, L, tỉnh H. Điện thoại: 0983270121

- **01 (Một) Hộp catton được dán kín trên có ghi:** Người gửi: Phan văn Th. Địa chỉ: Thôn Trần Tây, Xã Vũ Chính, TP Thái Bình. Số điện thoại: 0966484673. Người nhận Bùi Văn Minh. Số điện thoại: 0983270121. Địa chỉ: Xóm M, xã VS, huyện L, tỉnh H

- **01 (Một) Túi nylon được dán kín trên có ghi:** H L VS VTN-TN 007429.22/12/2024 15:25:56

- **01 (Một) túi nylon màu trắng được dán kín, trên có ghi:** Người gửi: PHÚC***7662. xã Vạn Lương, V2, Khánh Hòa. Người nhận: Thầy Minh ***0121. Địa chỉ: Xóm M

- **01 (Một) túi nylon màu đỏ được dán kín trên có ghi:** Đỗ Thị Th, Yên Lạc, Đồng Lạc, Chương Mỹ, H2. 0966626705. Bùi Văn Minh- 0983270121. Xóm M, VS, L, H

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh P theo biên bản giao nhận vật chứng số ngày 03/9/2025 giữa cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh P và Thi hành án Dân sự tỉnh P.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm, và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nông Văn Kh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Bảo Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.,

Bị cáo Đỗ Thành Tr phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hữu A phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện phúc thẩm VKSNDTC;
- VKSND tỉnh P;
- CQ Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh P;
- Các bị cáo; bị hại, người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu HSA.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thanh Hải

